

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13; Nghị quyết số 133/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội khóa XIV về ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch số 09/KH-UBBC ngày 31 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban bầu cử tỉnh Thanh Hóa về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Ủy ban bầu cử xã Quang Trung xây dựng kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.**

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 được tổ chức vào Chủ nhật, ngày 23/5/2021. Cuộc bầu cử sẽ diễn ra sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng vừa kết thúc thắng lợi, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Cuộc bầu cử là dịp để tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn xã Quang Trung phải đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân; bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật; đại biểu được bầu có chất lượng, với cơ cấu hợp lý, trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu làm trọng tâm, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn. Đảm bảo sự đồng bộ trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ trong hệ thống chính trị, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng trong các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương.

#### **II. NHỮNG NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ.**

##### **1. Tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử**

Đảng ủy xã chủ trì tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 xã.

**Thời hạn thực hiện: Đã hoàn thành ngày 28/01/2021.**

## **2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử**

Việc thành lập Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử được tiến hành theo Thông tư số 01/2021/TT-BNV ngày 11/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

### **2.1. Về thành lập Ủy ban bầu cử:**

Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã quyết định thành lập Ủy ban bầu cử xã để tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Ủy ban bầu cử xã **có từ 9 - 11 thành viên** gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 07/02/2021 (105 ngày trước ngày bầu cử).**

### **2.2. Về thành lập Ban bầu cử:**

#### **a) Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã:**

Ủy ban nhân dân xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND xã một Ban bầu cử gồm: Đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương. Ban bầu cử gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân **cấp xã có 7 - 9 thành viên.**

Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 14/3/2021 (70 ngày trước ngày bầu cử).**

#### **b) Về thành lập Tổ bầu cử:**

Ủy ban nhân dân xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. **Tổ bầu cử có từ 11 - 21 thành viên**, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 03/4/2021 (50 ngày trước ngày bầu cử).**

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức này được quy định trong Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

### **2.3. Thành lập các Tiểu ban giúp việc của Ủy ban bầu cử xã.**

Ủy ban bầu cử xã Quang Trung thành lập 3 Tiểu ban giúp việc, gồm:

- Tiểu ban chỉ đạo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử, tham mưu cho Ủy ban bầu cử xã Quang Trung chỉ đạo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử theo quy định của pháp luật.

- Tiểu ban tuyên truyền, tham mưu cho Ủy ban bầu cử xã Quang Trung xây dựng kế hoạch và nội dung công tác tuyên truyền về bầu cử theo quy định của pháp luật về bầu cử; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan triển khai thống nhất nội dung tuyên truyền về bầu cử kết hợp tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, nhiệm vụ chính trị của xã năm 2016.

- Tiểu ban chỉ đạo công tác an ninh, tham mưu giúp cho Ủy ban bầu cử xã Quang Trung xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội trong quá trình triển khai công tác bầu cử; phối hợp với Công an xã, Ban chỉ huy quân sự xã và các cơ quan, đơn vị, ban ngành có liên quan xây dựng phương án cụ thể, kịp thời ứng phó với tình huống xấu có thể xảy ra, bảo đảm cho cuộc bầu cử diễn ra an toàn; phát hiện và xử lý kịp thời những âm mưu phá hoại cuộc bầu cử; tham gia đoàn giám sát của Ban chỉ đạo bầu cử Đảng ủy, Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân khi được phân công; chủ động kiểm tra các địa bàn trọng yếu.

### **3. Về số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 và việc phân bổ đại biểu ở mỗi đơn vị bầu cử.**

Số đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) và Hướng dẫn tại Nghị quyết số 1187/NQ-UBTVQH14 ngày 11/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử xã ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã và được công bố **chậm nhất là ngày 04/3/2021 (80 ngày trước ngày bầu cử).**

### **4. Về ứng cử, hiệp thương, lựa chọn giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân.**

Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 1186/2021/NQ-UBTVQH14 ngày 11/01/2021 quy định chi tiết, hướng dẫn về việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã ở thôn; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung.

**4.1. Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất:** Chậm nhất là 17/2/2021 (95 ngày trước ngày bầu cử). Sau hội nghị hiệp thương, biên bản hội nghị hiệp thương ở xã, được gửi ngay đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

**4.2. Hội nghị hiệp thương lần thứ hai:** Chậm nhất là 19/3/2021 (65 ngày trước ngày bầu cử). Sau hội nghị hiệp thương, biên bản hội nghị hiệp thương ở xã,

được gửi ngay đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

**4.3. Hội nghị hiệp thương lần thứ ba:** Chậm nhất là 18/4/2021 (35 ngày trước ngày bầu cử). Sau hội nghị hiệp thương, biên bản hội nghị hiệp thương ở xã, được gửi ngay đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

### **5. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử.**

Tiếp nhận và xem xét hồ sơ người ứng cử: Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân nộp một bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính mà mình ứng cử. Người tự ứng cử, người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của địa phương nào thì phải là người đang cư trú hoặc công tác thường xuyên ở địa phương đó.

Thời hạn nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 là trong giờ hành chính các ngày trong tuần, **bắt đầu từ ngày 22/02/2021 và kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 14/3/2021.** (Riêng thứ Bảy, ngày 13/3/2021 và Chủ nhật, ngày 14/3/2021, Ủy ban bầu cử các cấp cử người trực để nhận hồ sơ ứng cử).

Ủy ban bầu cử xã chuyển hồ sơ ứng cử, danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của những người ứng cử đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương.

**Lưu ý:** Công dân chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân **tối đa ở hai cấp** trong cùng một nhiệm kỳ; nếu nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội thì chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân ở một cấp; Ủy ban bầu cử các cấp có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn chi tiết bằng văn bản về thành phần hồ sơ ứng cử, kê khai hồ sơ ứng cử, địa điểm, thời gian thu hồ sơ ứng cử.

### **6. Về việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.**

**6.1.** Chậm nhất là **ngày 23 tháng 4 năm 2021** (chậm nhất là 30 ngày trước ngày bầu cử), Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phải gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

**6.2. Chậm nhất là ngày 28/4/2021 (25 ngày trước ngày bầu cử):** Ủy ban bầu cử xã lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử.

**6.3.** Chậm nhất là **ngày 03 tháng 5 năm 2021** (chậm nhất là 20 ngày trước ngày bầu cử), Tổ bầu cử phải niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu.

### **7. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri.**

Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là 13/4/2021 (40 ngày trước ngày bầu cử)**, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại các Điều 31 và 32 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

### **8. Về vận động bầu cử.**

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và **kết thúc trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ**.

Hình thức vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Điều 65 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

### **9. Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử.**

Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, khiếu nại tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện theo Hướng dẫn số 13-HD/UBKTTW ngày 02/12/2020 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử ở tỉnh để xem xét, giải quyết. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử Quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử Quốc gia là quyết định cuối cùng.

Việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

Trong thời hạn **10 ngày trước ngày bầu cử**, Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

#### **10. Về tổ chức bầu cử.**

Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử... thực hiện theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các Nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các vấn đề liên quan đến mẫu hồ sơ ứng cử và hồ sơ ứng cử, Nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng bầu cử Quốc gia hướng dẫn về mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu thẻ cử tri, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử.

#### **11. Về công bố kết quả bầu cử.**

**11.1. Công bố kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội:** Thực hiện theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và Kế hoạch số 42/KH-HĐBCQG ngày 19/01/2021 của Hội đồng bầu cử Quốc gia.

**11.2. Công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân:** Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã **chậm nhất ngày 02/6/2021 (10 ngày sau ngày bầu cử)**.

#### **12. Xác nhận tư cách người trúng cử.**

Ủy ban bầu cử xã xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên.

#### **13. Tổng kết cuộc bầu cử.**

Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử ở xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và cấp trên trực tiếp. Xã tiến hành tổng kết từ sau khi Hội đồng bầu cử Quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến **trước ngày 22/6/2021**.

Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân khóa mới, Ủy ban bầu cử trình Hội đồng nhân dân khóa mới báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân.

### **III. VỀ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN.**

Ủy ban bầu cử xã thành lập Tiểu ban Thông tin và Tuyên truyền để giúp Ủy ban bầu cử chỉ đạo, hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền và vận động bầu

cử. Các cơ quan, đoàn thể xã và các thôn, các cơ quan thông tin đại chúng thực hiện tốt một số vấn đề sau đây:

### **1. Công tác chỉ đạo tuyên truyền:**

a. Đề nghị Ban Tuyên giáo Đảng ủy xã xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thông tin, tuyên truyền về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Ủy ban bầu cử xã thành lập Tiểu ban tuyên truyền để tham mưu cho Ủy ban bầu cử xã xây dựng kế hoạch và nội dung công tác tuyên truyền về bầu cử theo quy định của pháp luật về bầu cử; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan triển khai thống nhất nội dung tuyên truyền về bầu cử.

b. Công chức Văn hóa xã căn cứ ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và Ủy ban bầu cử tỉnh, Ủy ban bầu cử Thị xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan hữu quan triển khai, thường xuyên kiểm tra, tổ chức rút kinh nghiệm và báo cáo với Ủy ban bầu cử xã về công tác tuyên truyền bầu cử kết hợp với việc tuyên truyền, động viên Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương.

c. Đề nghị các đoàn thể và tổ chức xã hội thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, hội viên làm nòng cốt để động viên cử tri nghiêm chỉnh thực hiện cuộc bầu cử và các quy định của pháp luật về bầu cử. Tích cực tuyên truyền để Nhân dân thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, nêu cao tinh thần làm chủ, tích cực, tự giác tham gia cuộc bầu cử để lựa chọn và bầu ra những người hội đủ các yêu cầu, tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, uy tín đại diện xứng đáng cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân tham gia vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp.

d. Tiểu ban tuyên truyền căn cứ vào kế hoạch hướng dẫn tuyên truyền bầu cử, chỉ đạo của Thị xã thực hiện tốt công tác tuyên truyền bầu cử, đảm bảo cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 thành công tốt đẹp.

### **2. Nội dung tuyên truyền.**

Tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; đi sâu phân tích bản chất của Nhà nước ta; quyền làm chủ của nhân dân trong việc tham gia xây dựng bộ máy Nhà nước; vai trò, vị trí của Quốc hội, Hội đồng nhân dân...

Giới thiệu và phân tích về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân theo tinh thần Hiến pháp.

Tuyên truyền nội dung Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13; các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nhà nước, các văn bản của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, của Hội đồng bầu cử Quốc gia; các văn bản

của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ủy ban bầu cử tỉnh và các văn bản của Thị xã, của xã có liên quan đến cuộc bầu cử.

### **3. Hình thức tuyên truyền.**

Thông tin, tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, đài truyền thanh. Sử dụng tối đa các phương tiện thông tin; các lực lượng thông tin cổ động với nhiều hình thức, rộng khắp, thiết thực và có hiệu quả đến với từng người dân.

Các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn Thị xã, xã có kế hoạch tuyên truyền cho cuộc bầu cử bằng nhiều hình thức phong phú; đăng tải giới thiệu một số điểm trong Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; phân tích tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân; tuyên truyền các hoạt động bầu cử, danh sách các ứng cử viên, tiểu sử những người ứng cử... Có thể sử dụng các hình thức phỏng vấn, tọa đàm, hỏi đáp về bầu cử.

Ủy ban bầu cử, Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trên địa bàn xã phối hợp tổ chức hội nghị cử tri ở cơ sở, các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc cử tri theo hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Các tổ chức bầu cử trên địa bàn xã phối hợp với các ngành hữu quan mở các lớp bồi dưỡng báo cáo viên, tuyên truyền viên về quan điểm, nội dung, tài liệu, tiến độ, phương thức tuyên truyền cuộc bầu cử.

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền cổ động như: Khẩu hiệu, pano, áp phích, hoạt động thông tin lưu động, các bản tin về các thức tiến hành bầu cử, niêm yết danh sách cử tri và danh sách những người ứng cử. Những hoạt động tuyên truyền trên được tăng mật độ và thời lượng trong thời gian 10 ngày trước ngày bầu cử.

## **IV. VỀ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ.**

Ủy ban bầu cử xã thành lập Tiểu ban An ninh, trật tự để giúp Ủy ban bầu cử chỉ đạo công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; cụ thể là:

1. Xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể của Tiểu ban trong thời gian từ ngay sau khi thành lập đến khi kết thúc cuộc bầu cử.

2. Phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã, Văn phòng UBND xã và các cơ quan, tổ chức hữu quan trong việc nghiên cứu, tham mưu, kiến nghị Ủy ban bầu cử chỉ đạo về công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phục vụ cuộc bầu cử.

3. Tiến hành kiểm tra về tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, trong đó chú ý các địa bàn trọng điểm, những điểm nóng, dễ xảy ra mất ổn định; tham gia đoàn giám sát của Ban chỉ đạo bầu cử Đảng ủy, Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân khi được phân công; chủ động kiểm tra các địa bàn trọng yếu.



## **V. VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT BẦU CỬ.**

Ủy ban bầu cử xã có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử; kiểm tra việc tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân; phối hợp với thường trực Hội đồng nhân dân xã trong việc giám sát, kiểm tra bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Các thành viên Ủy ban bầu cử thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo và kiểm tra, giám sát công tác bầu cử theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát, kiểm tra công tác bầu cử; Ủy ban bầu cử xã kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử của Ban bầu cử, Tổ bầu cử.

## **VI. VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG.**

Các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, đoàn thể xã tổ chức phát động đợt thi đua thực hiện tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 gắn với các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 được khen thưởng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, đề nghị các tổ chức và cá nhân triển khai thực hiện bám sát quy định của pháp luật về bầu cử; trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Ủy ban bầu cử xã để xem xét, giải quyết.

Xin gửi kèm theo Lịch trình thời gian và các công việc cần thực hiện trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026./.

### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban bầu cử thị xã (b/c);
- BTV Đảng ủy; HĐND xã (b/c);
- Ủy ban MTTQ xã;
- Ủy viên UBND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Thắng**

**LỊCH TRÌNH THỜI GIAN VÀ CÁC CÔNG VIỆC THỰC HIỆN TRONG CUỘC BẦU CỬ  
ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021-2026**  
(Kèm theo Kế hoạch số 01/KH-UBBC ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban bầu cử xã Quang Trung)

| TT | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                      | Thời hạn<br>chậm nhất | Ghi chú |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------|
| 1  | Thành lập Ủy ban bầu cử ở tỉnh, huyện, xã (chậm nhất 105 ngày - Khoản 1, Khoản 2 Điều 22).                                                                                                                              | 07/02/2021            |         |
| 2  | Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng đại biểu Quốc hội được bầu; số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội (chậm nhất 105 ngày - Điều 7, 8, 9).                       | 07/02/2021            |         |
| 3  | Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở các cấp (chậm nhất 105 ngày - Điều 7, 8, 9).             | 07/02/2021            |         |
| 4  | Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất (chậm nhất là 95 ngày - Khoản 1 Điều 38, Điều 50).                                                                                | 17/02/2021            |         |
| 5  | Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất (chậm nhất là 95 ngày - Khoản 1 Điều 39, Điều 50).                                                                   | 17/02/2021            |         |
| 6  | Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh lần thứ nhất cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội (chậm nhất là 90 ngày - Điều 40). | 22/02/2021            |         |
| 7  | Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp (chậm nhất là 90 ngày - Điều 51).                        | 22/02/2021            |         |
| 8  | Hội đồng bầu cử quốc gia ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (chậm nhất 80 ngày - Điều 10).                                     | 04/3/2021             |         |
| 9  | Ủy ban bầu cử ở các cấp ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (chậm nhất 80 ngày - Điều 10).                             | 04/3/2021             |         |
| 10 | Thành lập Ban bầu cử đại biểu Quốc hội ở mỗi đơn vị bầu cử (chậm nhất 70 ngày - Khoản 1 Điều 24).                                                                                                                       | 14/3/2021             |         |

| TT | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                               | Thời hạn chậm nhất | Ghi chú |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|---------|
| 11 | Thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã (chậm nhất 70 ngày - Khoản 2 Điều 24).                                                                                                                                   | 14/3/2021          |         |
| 12 | Nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội tại Hội đồng bầu cử Quốc gia và Ủy ban bầu cử ở tỉnh (chậm nhất 70 ngày - Điều 35; Khoản 1 Điều 36).                                                                                                          | 14/3/2021          |         |
| 13 | Nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính nơi ứng cử (chậm nhất 70 ngày - Điều 35; Khoản 2 Điều 36).                                                                                                     | 14/3/2021          |         |
| 14 | Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai (chậm nhất 65 ngày - Điều 43; Điều 53).                                                                                                                     | 19/3/2021          |         |
| 15 | Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai (chậm nhất 65 ngày Điều 44; Điều 53).                                                                                                          | 19/3/2021          |         |
| 16 | Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh lần thứ hai cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội (chậm nhất là 55 ngày - Điều 47).                           | 29/3/2021          |         |
| 17 | Thành lập Tổ bầu cử (chậm nhất 50 ngày - Điều 25).                                                                                                                                                                                               | 03/4/2021          |         |
| 18 | Niên yết danh sách cử tri (chậm nhất 40 ngày); tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc cử tri nêu lên đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân (chậm nhất 40 ngày - Điều 32; Khoản 4 Điều 46, Điều 55). | 13/4/2021          |         |
| 19 | Cử tri khiếu nại về việc lập danh sách cử tri (trong vòng 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách - Điều 33)                                                                                                                                       | 12/5/2021          |         |
| 20 | Cơ quan lập danh sách cử tri giải quyết và thông báo kết quả giải quyết cho người khiếu nại (trong thời hạn 05 ngày - Điều 33)                                                                                                                   | 17/5/2021          |         |
| 21 | Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba (chậm nhất 35 ngày - Khoản 1, Điều 48; Điều 56).                                                                                                             | 18/4/2021          |         |

| <b>TT</b> | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>Thời hạn chậm nhất</b> | <b>Ghi chú</b> |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------|
| 22        | Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba (chậm nhất 35 ngày - Điều 49, Điều 56).                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 18/4/2021                 |                |
| 23        | Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử được Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội đến Hội đồng bầu cử quốc gia (chậm nhất là 30 ngày - Khoản 1 Điều 57).                                                                                                                  | 23/4/2021                 |                |
| 24        | Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội tại địa phương đến Ủy ban bầu cử ở tỉnh (chậm nhất là 30 ngày - Khoản 2 Điều 57).                                                                                                                 | 23/4/2021                 |                |
| 25        | Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, huyện, xã gửi biên bản Hội nghị hiệp thương, danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp (chậm nhất 30 ngày - Khoản 1 Điều 58). | 23/4/2021                 |                |
| 26        | Hội đồng bầu cử Quốc gia lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước theo danh sách do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban bầu cử ở tỉnh gửi đến (chậm nhất 25 ngày - Khoản 4 Điều 57).                                                                                                                                      | 28/4/2021                 |                |
| 27        | Ủy ban bầu cử lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử (chậm nhất là 25 ngày - Khoản 2 Điều 58).                                                                                                                                                                                                                                                                 | 28/4/2021                 |                |
| 28        | Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Ban bầu cử (chậm nhất 25 ngày - Điểm h, khoản 2, Điều 23).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 28/4/2021                 |                |
| 29        | Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử (chậm nhất 15 ngày - Điểm d, khoản 3 Điều 24).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 08/5/2021                 |                |
| 30        | Ủy ban bầu cử ở tỉnh công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội ở địa phương mình theo quyết định của Hội đồng bầu cử Quốc gia (chậm nhất là 20 ngày - Khoản 7 Điều 57).                                                                                                                                                                                                                                   | 03/5/2021                 |                |

| TT                                                                                                                                         | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thời hạn chậm nhất | Ghi chú |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|---------|
| 31                                                                                                                                         | Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu (chậm nhất 20 ngày - Điều 59).                                                                                                                                         | 03/5/2021          |         |
| 32                                                                                                                                         | Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ (Điều 64).                                                                                                                                             | 22/5/2021          |         |
| 33                                                                                                                                         | Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử (trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử - Khoản 2 Điều 61).                                                                    | 13/5/2021          |         |
| 34                                                                                                                                         | Sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân để tiếp tục xem xét, giải quyết theo thẩm quyền (Khoản 4 Điều 61).                                                                                                 | 13/5/2021          |         |
| 35                                                                                                                                         | Trong thời hạn 10 ngày Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương (Điều 70).                                                                      | 22/5/2021          |         |
| <b>NGÀY BẦU CỬ TOÀN QUỐC ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021-2026 - CHỦ NHẬT, NGÀY 23/5/2021</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                    |         |
| 36                                                                                                                                         | Ban bầu cử lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội ở đơn vị bầu cử (03 bản) đến Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban bầu cử ở tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (chậm nhất là 5 ngày sau ngày bầu cử - Khoản 3 Điều 77).                                                      | 28/5/2021          |         |
| 37                                                                                                                                         | Ban bầu cử lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử (04 bản) đến Ủy ban bầu cử cùng cấp, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp (chậm nhất là 5 ngày sau ngày bầu cử - Khoản 4 Điều 77). | 28/5/2021          |         |
| 38                                                                                                                                         | Ủy ban bầu cử tỉnh lập biên bản (4 bản) gửi đến Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (chậm nhất 7 ngày sau ngày bầu cử - Khoản 3 Điều 83).                                                             | 30/5/2021          |         |
| 39                                                                                                                                         | Ủy ban bầu cử căn cứ vào Biên bản tổng kết cuộc bầu cử, công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình (chậm nhất là 10 ngày sau ngày bầu cử - Khoản 2 Điều 86).                                                                                          | 02/6/2021          |         |

| <b>TT</b> | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>Thời hạn chậm nhất</b> | <b>Ghi chú</b> |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------|
| 40        | Ấn định ngày bầu cử thêm nếu có (chậm nhất 15 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên - Khoản 3 Điều 79).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 07/6/2021                 |                |
| 41        | Ấn định ngày bầu cử lại trong trường hợp đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri (chậm nhất 15 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên - Khoản 4 Điều 80)                                                                                                                                                                                                                             | 07/6/2021                 |                |
| 42        | Ấn định ngày bầu cử lại trong trường hợp hủy bỏ kết quả bầu cử ở khu vực bỏ phiếu, đơn vị bầu cử có vi phạm pháp luật nghiêm trọng (chậm nhất 15 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên - Khoản 2 Điều 81).                                                                                                                                                                                                                                        | 07/6/2021                 |                |
| 43        | Hội đồng bầu cử Quốc gia lập Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội trong cả nước (05 bản) gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và trình Quốc hội khóa mới (Khoản 3 Điều 84).                                                                                                                                                                                               | 07/6/2021                 |                |
| 44        | Ủy ban bầu cử lập Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân mà mình chịu trách nhiệm tổ chức (06 bản); cấp huyện, xã gửi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp trên trực tiếp; tỉnh gửi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Khoản 3 Điều 85). | 07/6/2021                 |                |
| 45        | Hội đồng bầu cử Quốc gia căn cứ vào Biên bản tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội (chậm nhất là 20 ngày sau ngày bầu cử Khoản 1 Điều 86).                                                                                                                                                                                                                        | 12/6/2021                 |                |
| 46        | Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội phải được gửi đến Hội đồng bầu cử Quốc gia chậm nhất là 5 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội (Khoản 1, 2 Điều 87).                                                                                                                                                                                                                                                    |                           |                |
| 47        | Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phải được gửi đến Ủy ban bầu cử chậm nhất là 5 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (Khoản 1, 2 Điều 87).                                                                                                                                                                                                                                             |                           |                |
| 48        | Ủy ban bầu cử có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại (Điều 87).                                                                                                                                                                                                                                                                  |                           |                |
| 50        | Hội đồng bầu cử Quốc gia có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại (Điều 87).                                                                                                                                                                                                                                                                |                           |                |

| <b>TT</b> | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>Thời hạn<br/>chậm nhất</b> | <b>Ghi chú</b> |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------|
| 51        | Xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân (Khoản 1,2 Điều 88)                                                                                                                                                                                                       |                               |                |
| 52        | Hội đồng bầu cử quốc gia kết thúc nhiệm vụ sau khi đã trình Quốc hội khóa mới báo cáo tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội được bầu, bàn giao biên bản tổng kết và hồ sơ tài liệu về bầu cử đại biểu Quốc hội cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa mới (Điều 20). |                               |                |
| 53        | Các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương kết thúc nhiệm vụ sau khi trình báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và hồ sơ, tài liệu về bầu cử tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân khóa mới (Điều 28).                                                                                |                               |                |
| 54        | Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ bầu cử hết nhiệm vụ sau khi Ủy ban bầu cử kết thúc việc tổng kết công tác bầu cử và công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (Điều 28).                                                                                                                  |                               |                |